

**KẾ HOẠCH**

**triển khai quán triệt, tuyên truyền và thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); Hướng dẫn số 186-HD/BTGTW, ngày 10/01/2025 của Ban Tuyên giáo Trung ương về quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

- Nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong Đảng và hệ thống chính trị, sự đồng thuận trong Nhân dân về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Tập trung xây dựng và phát triển mạnh mẽ, đồng bộ các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trở thành một trong những động lực quan trọng để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh Nghệ An trong kỷ nguyên mới.

- Tạo bước đột phá trong đổi mới công tác quản lý, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; trong đó, tập trung cải cách hành chính trên tất cả các khâu quản lý tạo sự thông thoáng, thuận lợi và phát huy sức sáng tạo cho hoạt động nghiên cứu.

**2. Yêu cầu**

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW phải được tiến hành khẩn trương, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả. Chú trọng đổi mới nội dung, phương thức quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Từng cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của mình, nắm vững quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải

pháp trong Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhận thức sai lệch về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

## **II- NỘI DUNG QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN**

Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc căn cứ nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW để tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, trong đó tập trung vào một số nội dung sau:

### **1. Nội dung quán triệt**

#### ***1.1. Về quan điểm chỉ đạo***

- Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

- Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng. Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính; nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược là những nội dung trọng tâm, cốt lõi, trong đó thể chế là điều kiện tiên quyết, cần hoàn thiện và đi trước một bước. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật bảo đảm yêu cầu quản lý và khuyến khích đổi mới sáng tạo, loại bỏ tư duy "không quản được thì cấm". Chú trọng bảo đảm nguồn nhân lực trình độ cao cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; có cơ chế, chính sách đặc biệt về nhân tài. Phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc "hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí"; làm giàu, khai thác tối đa tiềm năng của dữ liệu, đưa dữ liệu thành

tư liệu sản xuất chính, thúc đẩy phát triển nhanh cơ sở dữ liệu lớn, công nghiệp dữ liệu, kinh tế dữ liệu.

- Phát triển nhanh và bền vững, từng bước tự chủ về công nghệ, nhất là công nghệ chiến lược; ưu tiên nguồn lực quốc gia đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát huy tối đa tiềm năng, trí tuệ con người Nghệ An, gắn với nhanh chóng tiếp thu, hấp thụ, làm chủ và ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến trong nước và trên thế giới; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chú trọng nghiên cứu cơ bản, tiến tới tự chủ và cạnh tranh về công nghệ ở một số lĩnh vực Nghệ An có nhu cầu, tiềm năng, lợi thế.

- Bảo đảm chủ quyền quốc gia trên không gian mạng; bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin của tổ chức và cá nhân là yêu cầu xuyên suốt, không thể tách rời trong quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

### ***1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030***

- Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở nhiều lĩnh vực quan trọng; trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đạt mức trên trung bình của cả nước.

- Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế đạt mức trên 55%. Tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong các ngành chế biến, chế tạo đạt tối thiểu 45%. Quy mô kinh tế số chiếm khoảng 20% GRDP của tỉnh.

- Đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phân đầu bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm.

- Số doanh nghiệp đạt tiêu chí doanh nghiệp khoa học công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tăng gấp 3 lần so với năm 2020; tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40% trong tổng số doanh nghiệp. 100% doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành, sản xuất và kinh doanh trên sàn thương mại điện tử; trên 80% doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuyển đổi số.

- Nhân lực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (quy đổi toàn thời gian) đạt 12 người trên một vạn dân.

- Số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng trung bình 16 - 18%/năm, tỉ lệ khai thác thương mại đạt 8 - 10%.

- Chỉ số đổi mới sáng tạo PII thuộc top 20 của cả nước.

- Nghệ An nằm trong nhóm 25 tỉnh, thành phố có chỉ số chuyển đổi số

tốt nhất của cả nước. 100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 95% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 85% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng. Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

### **1.3. Tầm nhìn đến năm 2045**

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, góp phần đưa tỉnh phát triển toàn diện, văn minh, hiện đại; tăng trưởng kinh tế dựa trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nghệ An trở thành trung tâm khoa học và công nghệ của khu vực Bắc Trung Bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị hiện đại, đồng bộ.

### **1.4. Về nhiệm vụ, giải pháp**

Các cấp ủy tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở căn cứ vào nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW và chức năng, nhiệm vụ, tình hình, đặc điểm cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

(1) Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

(2) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

(3) Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tập trung Phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; huy động nguồn lực đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

(4) Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo có trọng tâm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

(5) Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

(6) Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

(7) Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

(8) Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

## **2. Công tác tuyên truyền**

- Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo việc tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW và quá trình triển khai thực hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng các hình thức phù hợp. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền Nghị quyết 57-NQ/TW với nhiều nội dung phong phú, thiết thực, dễ tiếp cận, dễ hiểu, phù hợp với tình hình, điều kiện của từng đơn vị, địa phương.

- Ban tuyên giáo và dân vận các cấp phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cấp ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ở địa phương, đơn vị. Tập trung làm rõ các quan điểm chỉ đạo, những nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu đã được xác định trong Nghị quyết số 57-NQ/TW, bảo đảm phù hợp với tình hình ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Chủ động nắm chắc và dự báo tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội; kịp thời tham mưu, đề xuất giải pháp giúp cấp ủy chỉ đạo thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Các cơ quan thông tấn, báo chí từ tỉnh đến địa phương và hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW, nêu bật ý nghĩa, tầm quan trọng của đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia - điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để nước ta phát triển giàu mạnh trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

## **III- HÌNH THỨC, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG**

**1. Cấp tỉnh:** Tổ chức hội nghị quán triệt Kế hoạch này, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW thực hiện bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Thời gian: Trong tháng 3/2025.

- Thành phần:

+ Tại điểm cầu cấp tỉnh: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; trưởng, phó các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; báo cáo viên Tỉnh ủy; đại diện lãnh đạo Viễn thông Nghệ

An, Viettel Nghệ An, Mobifone Nghệ An; trưởng, phó phòng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy.

+ Tại điểm cầu cấp huyện: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, thành, thị; báo cáo viên Tỉnh ủy công tác trên địa bàn; ủy viên ủy ban kiểm tra; trưởng, phó phòng, ban, cơ quan, đoàn thể cấp huyện.

+ Tại điểm cầu cấp xã: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã; trưởng, phó ban, ngành, đoàn thể; bí thư chi bộ khối, xóm; hiệu trưởng các trường THPT, THCS, tiểu học, mầm non đóng trên địa bàn.

**2. Các địa phương, đơn vị:** Quán triệt, truyền truyền đến cán bộ, đảng viên bằng các hình thức phù hợp, thời gian hoàn thành trong tháng 3/2025.

#### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ vào Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 03/NQ-CP, ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch này, cấp ủy các cấp chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết tại địa phương, cơ quan, đơn vị, cụ thể:

**1. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh:** Chỉ đạo xây dựng Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, đồng thời rà soát Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 29/10/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 và Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 05/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đảm bảo thống nhất với nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW; xây dựng kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW phù hợp tình hình địa phương.

Thời gian hoàn thành trong tháng 02/2025.

#### **2. Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc**

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch thực hiện của cấp mình.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, gắn với sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 05/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An về chuyển đổi số tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 29/10/2024 của Ban Chấp hành



Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, các địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết 57-NQ/TW, bảo đảm chủ động, kịp thời, linh hoạt và hiệu quả, chú trọng phân công nhiệm vụ cụ thể; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, đảng viên.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo lĩnh vực, địa bàn; định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

**3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy:** Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị quán triệt Kế hoạch này và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến trong tháng 3/2025.

**4. Văn phòng Tỉnh ủy:** Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan định kỳ báo cáo Trung ương, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Các CQ chuyên trách tham mưu, giúp việc TU,
- Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh,
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy,
- CV phòng TH VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Hoàng Nghĩa Hiếu**